

Chương 2 NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



I. Bản chất, hình thức, kiểu Nhà nước CHXHCN VN

- 1. Bản chất Nhà nước CHXHCN VN
- 2. Hình thức
- 3. Chức năng



-Điều 2 Hiến pháp 2013: "Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân... Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức".



. Bản chất Nhà nước CHXHCN VN

Là một nhà nước dân chủ

Bản chất

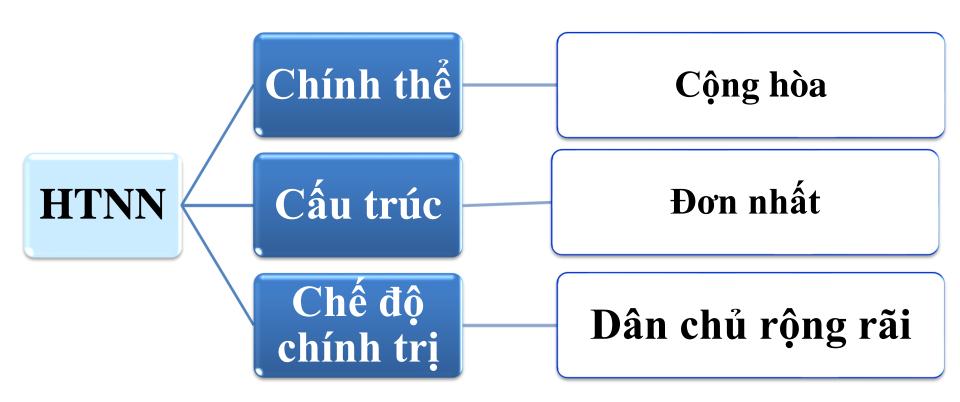
Là một nhà nước thống nhất

Thể hiện rõ tính xã hội

Đối ngoại hòa bình, hợp tác và hữu nghị



2. Hình thức Nhà nước CHXHCN VN





3. Chức năng của nhà nước CHXHCN VN

Đối nội:

- Tổ chức, QL kinh tế
- Giữ vững ANTT, BV chế độ
- QL VH, GD, KHCN
- BV TTPL, BV quyền công dân

Đối ngoại:

- Bảo vệ TQ XHCN
- Mở rộng QH
 đối ngoại, hội
 nhập KTQtế



4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN VN

- a. Khái niệm
- b. Nguyên tắc hoạt động
- c. Hệ thống cơ quan nhà nước



Bộ máy nhà nước

Khái niệm:

Bộ máy nhà nước là hệ thống các cơ quan nhà nước từ trung ương xuống địa phương, được tổ chức và hoạt động theo những nguyên tắc chung thống nhất, tạo thành một cơ chế đồng bộ thực hiện chức năng và nhiệm vụ của nhà nước.



Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

- Hệ thống cơ quan quyền lực nhà nước (Quốc hội)
- Chủ tịch nước
- Hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước (Chính phủ)
- Hệ thống cơ quan xét xử (TAND)
- Hệ thống cơ quan kiểm sát (VKSND)



Bao gồm các cơ quan nhà nước

BÔ

MÁY

NHÀ

NƯỚC

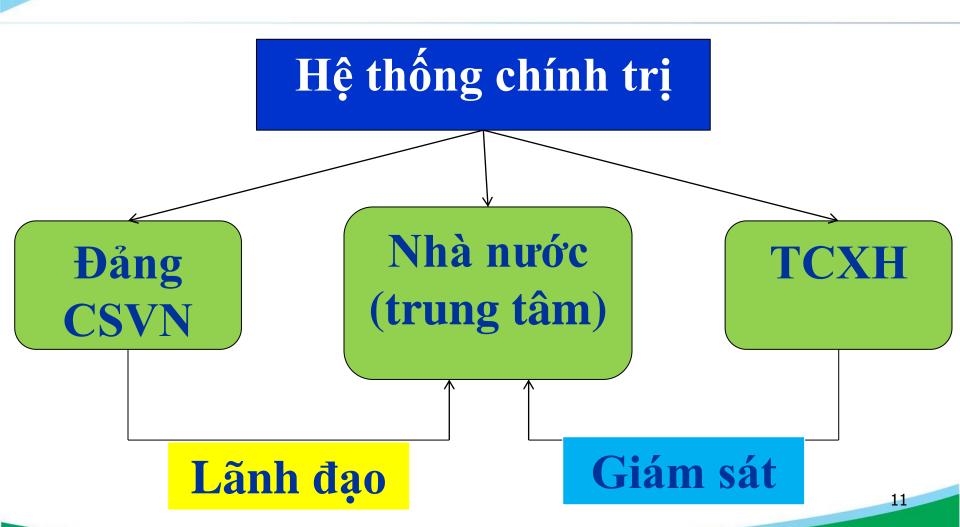
Tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nhất định

Là phương tiện, công cụ để thực hiện chức năng của NN

10



b. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động





- Vị trí: Nghịviện, Quốc hội.
- Chức năng: lập pháp, giám sát

Nghị viện

Nguyên thủ quốc gia

Các thiết chế cơ bản

- -Vị trí: chủ tịch nước; Tổng thống; Quốc vương.
 - -Chức năng đối nội, đối ngoại

-Vị trí: Chín phủ.

-Chức năng: Hàn pháp

Tòa án

-Vị trí: Tòa án

-Chức năng: tr



Nguyên tắc tổ chức Nhà nước CHXHCN VN

Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

Đảng lãnh đạo -Đ4 HP

Nguyên tắc

Phán guyền – Đ2 HP

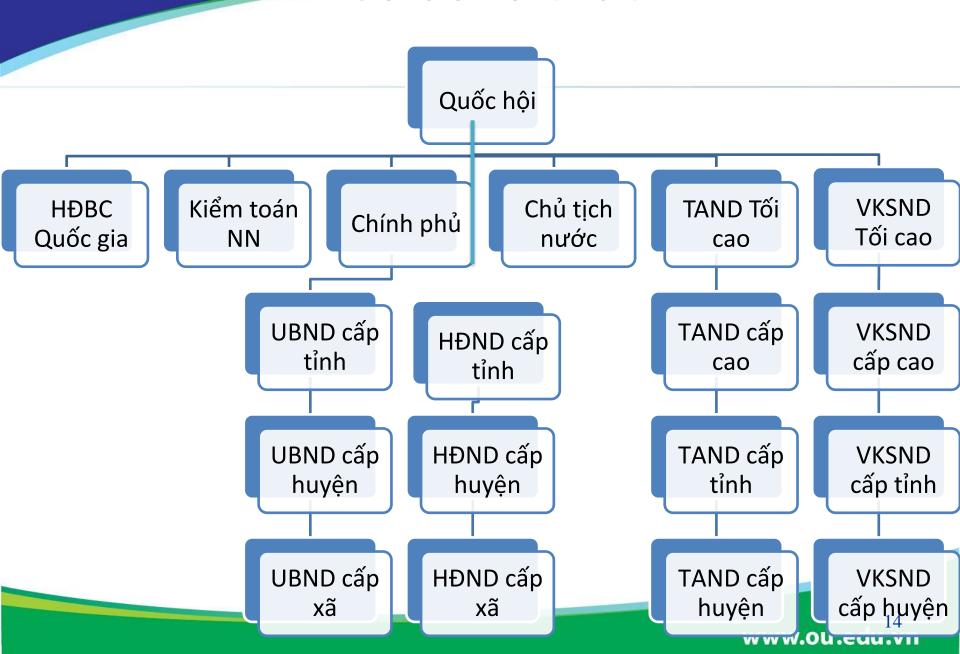
Đoàn kết, bình đẳng, tương trợ giữa các dân tộc – Đ5 HP

Quyền lực nhà nước tập trung, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát

Tập trung dân chủ - Đ 8 HP



Sơ đồ tố chức





Hội đồng bầu của quốc gia

CQ hiến định độc lập

Hội đồng kiểm toán Nhà nước



Là cơ quan đại biểu cao nhất của ND

QUỐC HỘI

Là cơ quan quyền lực NN cao nhất

Là cơ quan lập hiến và lập pháp



Nguyên tắc hoạt động

QH làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số



CHỨC NĂNG CỦA QUỐC HỘI

Thực hiện quyền lập hiến, lập pháp

Quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước

Giám sát tối cao hoạt động của nhà nước



Làm, sửa đổi HP: ít nhất 2/3 ĐB tán thành

Tỷ lệ bỏ phiếu

> Luật, nghị quyết của QH: quá nửa tổng số ĐB tán thành



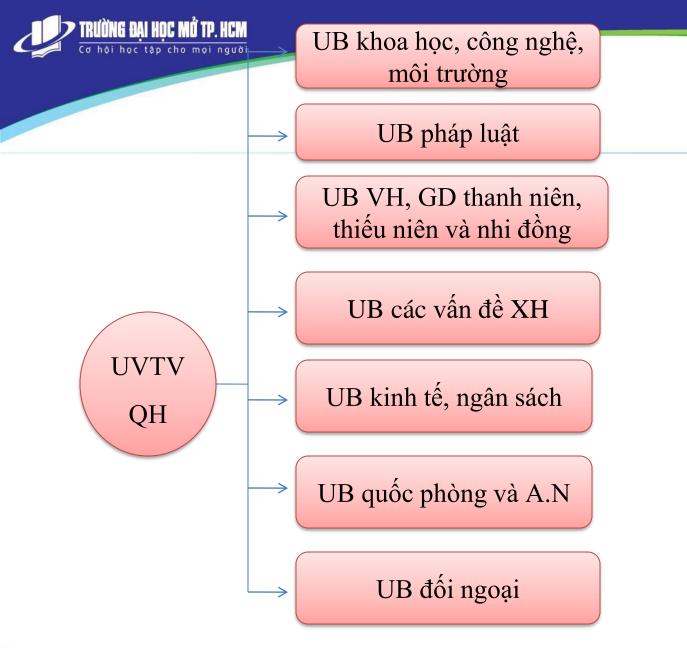
Hội đồng dân tộc

QUỐC HỘI

UB thường vụ QH

Hội đồng bầu cử quốc gia

Kiểm toán nhà nước



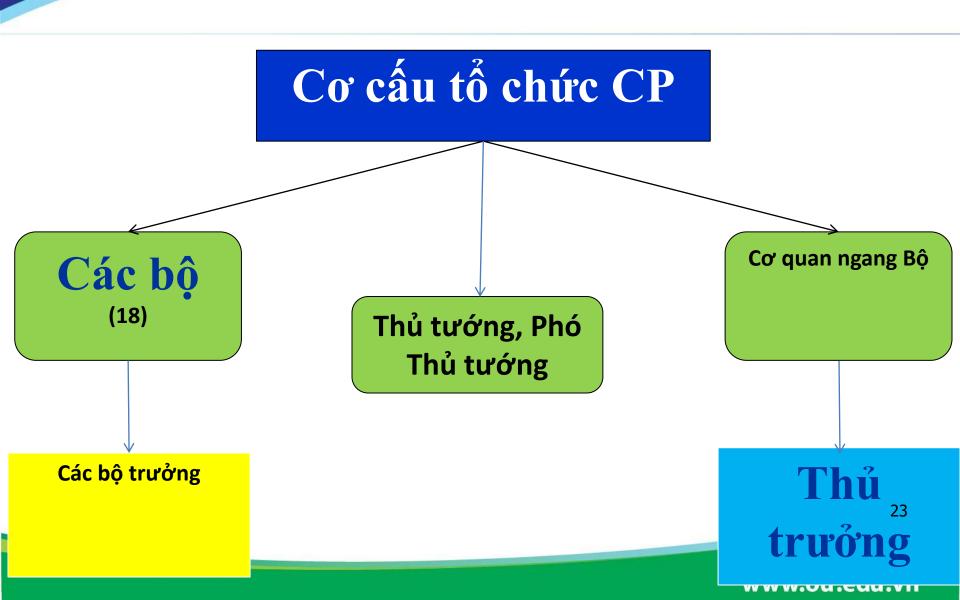


Là cơ quan chấp hành của QH

CHÍNH PHỦ

Là cơ quan hành chính NN cao nhất







Văn phòng Chính phủ

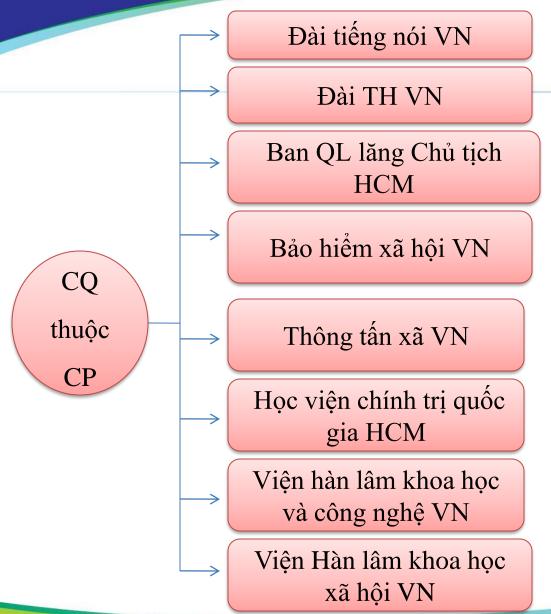
Cơ quan ngang Bộ

Ngân hàng Nhà nước

Thanh tra Chính phủ

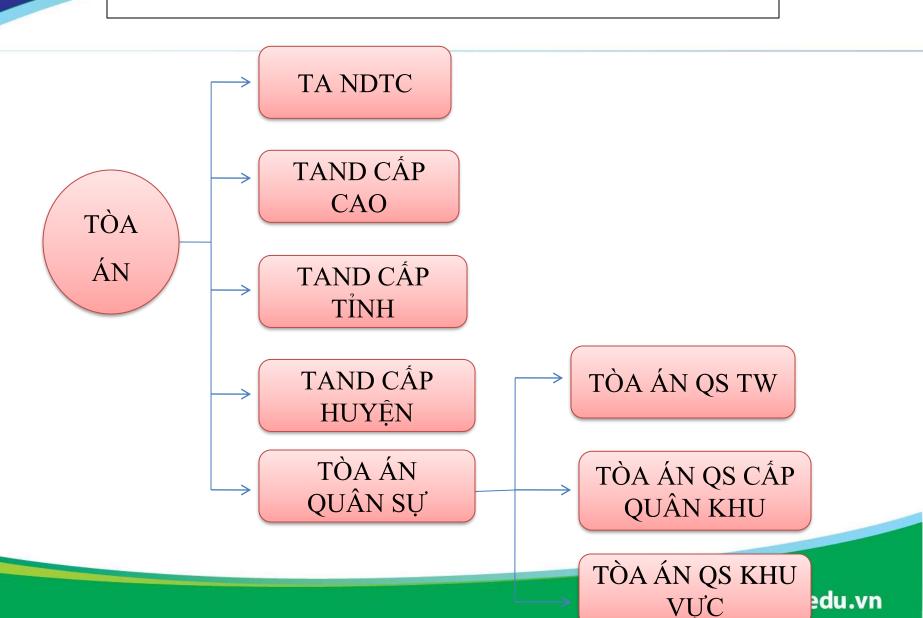
Ủy ban dân tộc





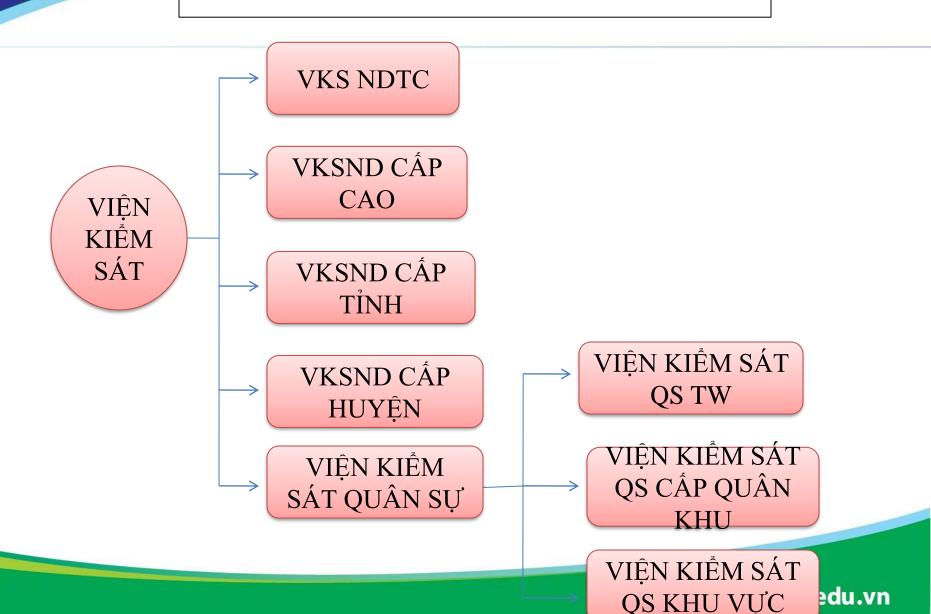


Cơ cấu tổ chức tòa án





Cơ cấu tổ chức Viện kiểm sát



Tiêu chí	Quốc hội	Chủ tịch nước	Chính phủ
Vị trí, tính chất pháp lý	 Là cơ quan đại biểu của dân, do dân bầu; Cơ quan quyền lực cao nhất 	 Là người đứng đầu nhà nước; Do Quốc hội bầu ra. 	-Cơ quan hành chính cao nhất; - Cơ quan chấp hành của QH.
Chức năng	Lập Hiến; Lập phápGiám sát tối cao;QĐ những vđ quan trọng	Đối nội;Đối ngoại.	Quản lý xã hội;Thi hành pháp luật
Cơ cấu tổ chức	 - Ủy ban Thường vụ QH; - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban 	- Quốc hội bầu ra một người làm chủ tịch nước.	Thủ tướng, cácPhó thủ tướng;Bộ và Cơ quanngang Bộ.
• • •	Mỗi năm 2 kỳ;Bất thường	- Theo nhiệm kỳ của Quốc hội	- Theo nhiệm kỳ của Quốc hội

TAND	VKSND	HĐND	UBND
- Cơ quan tư pháp	Cơ quan tư pháp	- Cơ quan quyền lực ở địa phương	-Cơ quan hành chínhở địa phương;- Cơ quan chấp hànhcủa HDND
-Xét xử	Công tố;Kiểm sát hoạt động tư pháp	- Đại diện cho nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước.	- Quản lý xã hội ở địa phương
cao-cấp cao- tỉnh-huyện.	VKSN Tối cao- cấp cao-tỉnh- huyện.VKSN Quân sự	 HĐND cấp tỉnh, huyện, xã. Chủ tịch, các Phó CT, Ủy viên. 	 - UBND cấp tỉnh, huyện, xã. - Chủ tịch, các Phó CT, Ủy viên.
Kỳ họp, nhiệm kỳ	- Theo nhiệm kỳ của Quốc hội	- Theo Quốc hội	- Theo nhiệm kỳ của Quốc hội